Thứ Ba, Ngày 19 Tháng 12 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Đảo chiều cuối phiên "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường bất ngờ tăng điểm vào cuối phiên nhưng thanh khoản vẫn thấp hơn hôm trước.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.42 điểm, tương ứng với 0.40%, đạt 1,096.3 điểm; HNX-Index tăng 1.54 điểm (+0.68%), đạt 225.73 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 12.81 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 650 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 453 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở EIB và VNM.

▶ HPG (+2.26%), CTG (+1.73%) và TCB (+1.83%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, VHM (-1%), VCB (-0.37%) và GAS (-0.66%) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Vật liệu xây dựng và Chứng khoán là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: NKG và BSI.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường mở cửa giảm trong phiên sáng xuống vùng 1080, nhưng phục hồi mạnh mẽ trong phiên chiều khi đóng cửa ở mức cao nhất phiên. Vùng 1080 một lần nữa tiếp tục đóng vai trò như là ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Hiện tại thị trường vẫn giao dịch trong biên độ 1,080-1,130 tính từ đầu tháng 11, trong đó vùng 1,080 đóng vai trò hỗ trợ và vùng 1,130 đóng vai trò kháng cự. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI và MACD đang cho tín hiệu tín hiệu giảm, báo hiệu rủi ro thị trường vẫn còn hiện hữu.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,096	0.4	-0.4	5.6	14.5	1.6	4,401,427
VN30 Index	1,092	0.7	-1.1	4.0	11.2	1.5	3,091,805
VN Midcap	1,674	0.6	0.7	24.4	17.8	1.5	819,785
VN Smallcap	1,345	0.2	1.4	20.6	31.0	1.0	235,824
HNX Index	227	0.7	0.3	7.1	23.8	1.2	282,614
UpCom	85	0.3	-1.1	18.0	13.4	1.8	1,048,746

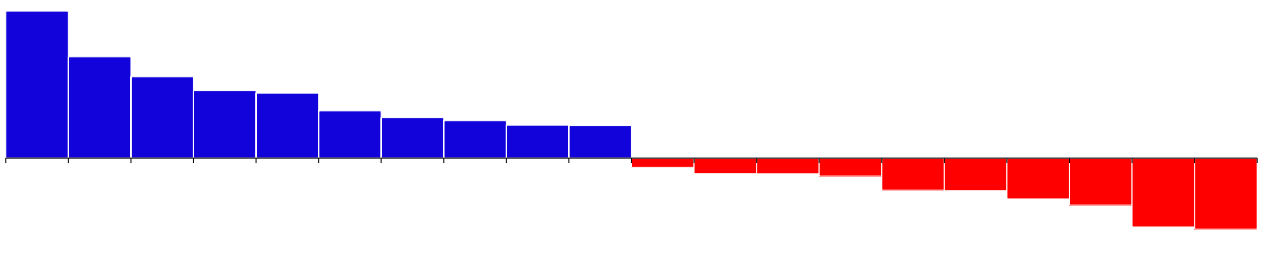
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.8	-1.5	6.1	1.0	16.4	2.7	88,323
Bảo hiểm	0.2	-3.4	-11.7	-13.9	16.0	1.4	40,145
Bất động sản	1.2	0.6	-5.8	-9.4	13.1	1.4	708,053
CNTT	0.5	3.8	39.4	40.4	22.6	4.3	134,395
Dầu khí	0.6	2.1	42.7	21.5	40.3	2.4	58,423
Dịch vụ tài chính	1.5	4.7	87.9	65.2	30.0	1.8	176,411
Tiện ích	-0.3	-2.4	-3.0	-5.0	11.1	1.9	297,748
Du lịch và Giải trí	-0.5	-0.9	-11.1	-12.4	n.a	8.7	90,468
Hàng & DV CN	0.2	-0.5	20.3	14.5	12.3	1.7	126,842
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	-0.7	-4.2	-1.7	10.5	1.7	49,660
Hóa chất	0.3	0.0	29.2	20.0	7.9	1.5	169,136
Ngân hàng	0.5	-1.6	17.6	15.3	8.7	1.7	1,714,151
Ô tô và phụ tùng	-1.2	1.0	4.7	8.3	10.0	1.2	14,010
Tài nguyên Cơ bản	2.1	2.0	48.9	34.9	29.5	1.5	208,539
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	0.5	-15.6	-16.1	18.4	2.7	419,598
Truyền thông	-3.6	12.7	131.9	94.5	27.9	1.5	2,043
Xây dựng và Vật liệu	-6.4	2.7	26.8	32.7	24.7	1.4	122,230
Y tế	0.1	-2.6	9.6	9.3	13.5	2.0	33,396

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.0	-1.3	-1.3	-2.4	-0.9	-2.1
USD/JPY	145	1.3	-0.6	-2.5	-2.2	10.3	5.6
USD/CNY	7	0.2	-0.5	-0.3	-2.1	3.6	2.4
KRW/USD	1,308	0.8	-0.5	1.3	-1.6	3.3	0.4
EUR/USD	1	-0.1	-1.3	0.1	-2.3	-2.1	-3.0
USD/VND	24,360	0.2	0.4	0.6	0.1	3.1	2.8
Dầu Thô	72	-0.2	5.5	-4.7	-20.7	-9.9	-3.8
Xăng	237	9.8	19.8	8.5	-10.8	-3.6	8.9
Khí đốt	2	-1.7	6.4	-16.9	-13.6	-45.0	-58.0
Than	145	-0.3	-5.1	17.4	-10.0	-64.2	-64.1
Vàng	2,028	0.0	2.5	2.5	5.0	11.2	13.5
Thép cuộn	4,030	0.1	-1.3	0.9	1.3	-2.8	-2.2

Đóng góp vào VN Index



HPG	CTG	TCB	HDB	MWG	BID	ACB	SAB	NVL	MBB	PDN	VJC	LPB	ITA	HAG	VPB	MSN	GAS	VCB	VHM
(2.26%)	(1.73%)	(1.83%)	(2.99%)	(2.65%)	(0.49%)	(1.10%)	(1.14%)	(2.44%)	(0.83%)	(-6.50%)	(-0.67%)	(-0.97%)	(-6.93%)	(-6.77%)	(-0.54%)	(-1.11%)	(-0.66%)	(-0.37%)	(-1.00%)

[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Ngọc
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VHC – Thủy sản: Nhóm quỹ Dragon Capital không còn là cổ đông lớn tại công ty Vĩnh Hoàn sau hành động bán ra 100 ngàn cp của quỹ thành viên Norges Bank, nối tiếp đà bán ròng của nhóm quỹ này từ đầu năm 2023.

2)VIC –Đa ngành: Tập đoàn VINGROUP đăng ký mua thỏa thuận lại toàn bộ gần 117 triệu cp VHM mà CTCP Vinpearl đang nắm giữ. Thời gian giao dịch dự kiến từ 21/12/2023 – 19/01/2024.

3)BVH – Bảo hiểm: Bảo Việt là 1 trong các doanh nghiệp niêm yết xuất sắc nhất trong minh bạch thông tin năm 2023 đã được vinh danh tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết lần thứ 16 diễn ra tại Khánh Hòa.

4)EIB – Ngân hàng: Eximbank được Tổ chức Thẻ Mastercard vinh danh với giải thưởng "Fastest Growing Debit Issuers", ghi nhận tốc độ tăng trưởng thẻ Debit của Eximbank và chiến lược kinh doanh tiên tiến của ngân hàng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Chứng khoán Tiên Phong – ORS

ORS – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán Tiên Phong (TPS) thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng VPBank, tổng hạng mức là 1,000 tỷ đồng, kỳ hạn 12 tháng, không có tài sản đảm bảo; nhằm đầu tư, kinh doanh trái phiếu Chính phủ và chứng chỉ tiền gửi do các tổ chức tín dụng phát hành.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/18/2023	12/19/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Y tế	37.2	20	33	24	
2	Ô tô và phụ tùng	1.1	137	76	75	
3	Ngân hàng	-4.7	2,388	2,077	2,180	
4	Thực phẩm và đồ uống	-9.3	1,113	1,132	1,248	
5	Dịch vụ tài chính	-10.0	1,339	1,828	2,032	
6	Tài nguyên Cơ bản	-13.0	736	1,077	1,237	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-13.4	163	144	166	
8	Du lịch và Giải trí	-14.3	87	85	99	
9	Hóa chất	-19.4	360	324	402	
10	Bất động sản	-22.0	1,991	2,221	2,849	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	-23.2	76	80	104	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-23.2	508	484	630	
13	Dầu khí	-23.9	56	83	109	
14	Bán lẻ	-29.9	401	304	433	
15	Xây dựng và Vật liệu	-31.9	616	516	758	
16	Công nghệ Thông tin	-32.4	229	128	189	
17	Truyền thông	-49.8	12	5	10	

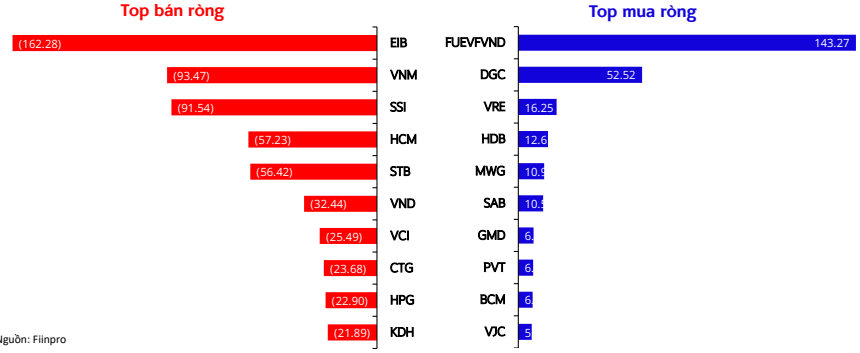
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
ACB	ACB	Ngân hàng	23,050	1.1	2.4	21.0	126	264.0	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,000	5.5	2.8	95.9	53	261.2	
STB	Sacombank	Ngân hàng	26,600	1.1	-5.0	18.2	20	479.1	
FTS	Chứng khoán FPT	Dịch vụ tài chính	44,000	2.6	3.5	156.1	85	80.9	
HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	Thực phẩm và đồ uống	4,050	4.7	3.1	-2.6	399	41.4	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	72,000	2.7	-5.5	3.2	48	97.7	
ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	6,710	-6.9	-6.0	65.7	43	74.9	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	16,000	0.9	-2.4	100.0	26	92.2	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,800	-2.0	-3.9	38.9	416	21.3	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	81,200	-0.4	-3.6	19.9	11	158.6	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	75,000	-0.7	-4.1	-11.3	21	66.2	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	2,490	-3.1	-2.4	14.2	119	19.4	
CTS	Chứng khoán Vietinbank	Dịch vụ tài chính	27,800	2.6	1.5	119.8	30	35.2	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,220	-2.4	6.3	116.6	26	35.1	
SCR	TTC Land	Bất động sản	7,010	0.1	-5.4	27.5	44	23.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
FTS	Chứng khoán FPT	Dịch vụ tài chính	44,000.0	2.6	3.5	156.1	3.8	44.00	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	10,100.0	2.1	4.7	131.1	5.3	10.10	
ACB	ACB	Ngân hàng	23,050.0	1.1	2.4	21.0	2.0	23.05	
HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	Thực phẩm và đồ uống	4,050.0	4.7	3.1	-2.6	6.5	4.05	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	2,490.0	-3.1	-2.4	14.2	1.3	2.49	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	29,450.0	1.2	-0.8	11.6	0.0	29.45	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,780.0	-0.2	-0.8	55.2	-0.3	4.78	
SBG	Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	16,400.0	-0.6	-0.6	0.0	-1.9	16.40	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	7,300.0	-2.0	-5.1	-23.6	-4.3	7.30	
DC4	Xây dựng DIC Holdings	Xây dựng và Vật liệu	8,060.0	-0.7	-14.1	19.6	-8.8	8.06	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

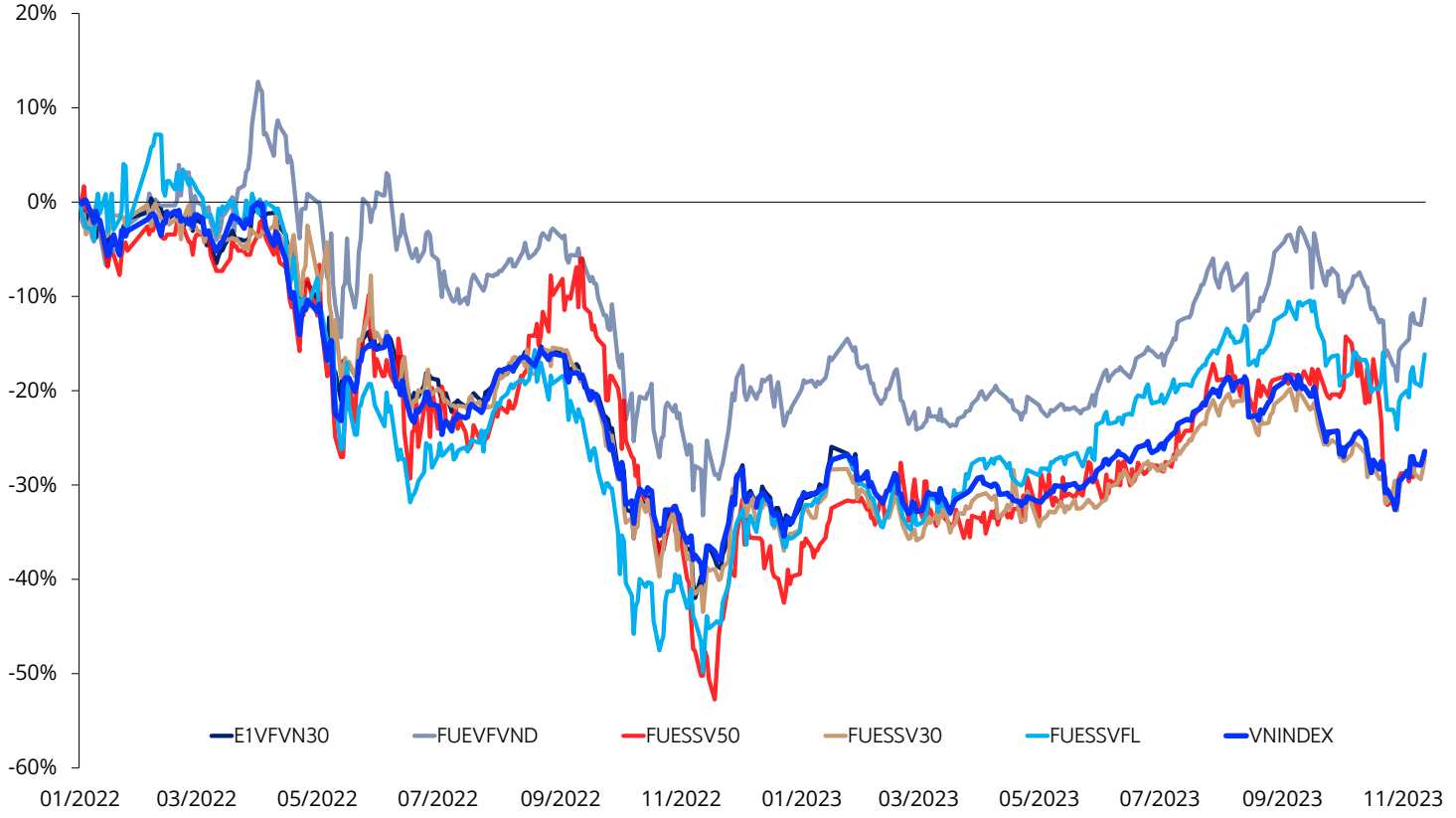
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/19/2023	1,114.0	1,567.3	-453.3
12/18/2023	2,905.2	3,676.5	-771.3
12/15/2023	2,474.1	3,940.3	-1,466.2
12/14/2023	1,942.4	2,298.9	-356.5
12/13/2023	1,526.7	2,438.3	-911.6
12/12/2023	1,054.7	1,361.7	-307.1
12/11/2023	1,133.5	1,562.8	-429.3
12/8/2023	1,170.3	1,622.1	-451.7
12/7/2023	1,509.0	2,325.1	-816.1
12/6/2023	1,267.6	1,816.3	-548.6
12/5/2023	566.4	2,124.2	-1,557.8
12/4/2023	877.4	1,457.2	-579.8
12/1/2023	632.1	940.2	-308.1
11/30/2023	1,179.5	1,565.0	-385.5
11/29/2023	970.3	1,072.0	-101.8
11/28/2023	891.1	843.7	47.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,840	0.4%	-1.5%	8.7%	366,300	6.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,000	0.0%	1.8%	21.0%	10,500	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,820	1.1%	-2.2%	24.2%	414,100	7.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	24,790	-0.7%	-2.0%	10.7%	9,998,700	248.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,750	-0.1%	-1.5%	13.9%	105,600	1.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,350	-0.4%	-3.3%	7.0%	17,400	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,990	0.9%	-0.8%	9.0%	4,000	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,050	0.0%	-8.3%	11.5%	1,400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,100	-2.7%	-3.1%	6.8%	600	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,400	0.7%	-0.5%	28.4%	15,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,200	0.0%	-4.7%	21.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,500	0.6%	-1.6%	n.a	400	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,480	-0.2%	0.6%	n.a	5,100	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	300.6	0.2	9.6	4.7	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.3	0.0	0.3	14.9	42.2	1.0	2.36	1.5	11.2	49.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	96.6	-31.3	-71.2	17.1	31.8	0.9	2.31	1.2	8.4	83.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	704.9	-23.3	-51.8	6.3	26.9	0.9	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	9.7	25.0	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.1	0.9	2.5	29.1	0.9	2.48	1.5	10.5	61.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	4.8	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	7.3	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	21.9	0.6	-1.5	2.6	33.4	0.9	2.47	1.5	10.6	60.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.0	0.9	3.2	22.4	34.7	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.8	0.0	0.0	15.8	23.7	1.0	2.32	1.2	8.2	67.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.2	2.1	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.